TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2022/HSST.
Ngày: 01/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Phan Xuân H.
2- Bà Vũ Thị Lưu Xa

Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh H - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/ QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Tiến Đ**, Sinh ngày 18/7/2006 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai; Hộ khẩu thường trú: Bản Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Công nhân, trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Dương Văn Đ1, con bà: Hoàng Thị M; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo**: Ông Dương Văn Đ1 – Sinh năm: 1978, địa chỉ:Thôn Bản Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai (Có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Vương Thị Thanh Nh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

* **Người bị hại** : Chị Hà Thị T – Sinh năm 1994(Vắng mặt)

Địa chỉ : Bản Ú, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La

*** Những người làm chứng:**

1- Ông Lê Quốc H – Sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn N, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

2- Chị Lương Thị T – Sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ : Q, xã H, huyện B, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Tiến Đ là công nhân lao động thời vụ tại Công ty TNHH MTV S (gọi tắt là Công ty S), địa chỉ tại thôn N, xã N, thị xã M.

Sáng ngày 17/8/2022, Đ đến Công ty S để làm việc. Sau khi ăn cơm trưa tại công ty xong, khoảng12 giờ cùng ngày, Đ về vị trí ngồi làm việc để nghỉ trưa thì phát hiện bên cạnh có chiếc túi balo của chị Hà Thị T là công nhân cùng tổ với Đ đang để ở trên ghế còn chị T đang nằm ngủ dưới nền phòng làm việc. Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong túi ba lô của chị T. Đ dùng hai tay lục tìm tài sản bên trong túi ba lô thấy có 01 chiếc áo mưa và 01 chiếc chìa khóa xe môtô nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe môtô của chị T. Đ cầm chìa khoá xe môtô đi ra khu vực lán để xe thì gặp ông Lê Quốc H, bảo vệ Công ty, ông H hỏi Đ: "Mày đi đâu", Đ nói: "Cháu đi về", ông H nói "Mày có giấy tờ gì không", Đ nói: "Cháu không", ông H bảo:"Quay vào trong văn phòng xin giấy thì mới được ra". Đ quay về trong văn phòng công ty gặp chị Lương Thị Thuý là nhân viên phụ trách nhân sự kiêm trợ lý giám đốc để xin giấy ra cổng, chị Thuý có đưa cho Đ một tờ giấy ra cổng chưa ghi nội dung gì và bảo Đ quay lại xin tổ trưởng ký xác nhận vào giấy ra cổng rồi mang lại cho chị Thuý xác nhận cho Đ ra ngoài. Đ cầm giấy về phòng làm việc thì thấy chị Nguyễn Thị Hằng, là tổ trưởng của Đ đang ngủ, Đ không gọi chị Hằng dậy mà cầm giấy ra cổng nói trên đi ra lán để xe. Đ thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winner, sơn màu trắng đen, biển số đăng ký 26B2-401.17 của chị T đang dựng ở hàng thứ 4 tính từ cửa ra vào. Đ cắm chìa khóa xe vào ổ khóa điện thì mở được ổ khóa, Đ điều khiển xe môtô biển số đăng ký 26B2-401.17 đi ra cổng công ty. Ông H thấy Đ cầm một tờ giấy, nghĩ Đ đã xin được giấy ra cổng nên ông H không kiểm tra mà cho Đ đi. Đ điều khiển xe môtô trên đi về phòng trọ của Đ. Về gần đến nơi, do sợ bị phát hiện nên Đ điều khiển chiếc xe mô tô vào nghĩa trang ở thôn N, xã N để cất giấu, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị phát hiện.

Ngày 17/8/2022 chị Hà Thị T làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị vã M. Đ đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc chìa khóa xe môtô, đồng thời chỉ dẫn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đến nơi Đ cất giấu chiếc xe mô tô, kết quả: Thu tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn N, xã N, thị xã M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Winner, sơn màu trắng đen, biển số đăng ký 26B2-401.17.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ ở thôn N, xã N, thị xã M, kết quả không thu giữ gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã M, kết luận: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda loại Winner, sơn màu trắng đen, biển số đăng ký 26B2-401.17 có giá trị 18.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe môtô trên có đăng ký mang tên anh Quách Công Thận, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú bản Un, xã Song Khủa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (là chồng của chị T). Do chiếc xe môtô nói trên là tài sản hợp pháp của chị T và anh Thận. Ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã trả lại cho chị T chiếc xe mô tô nói trên, chị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với ông Lê Quốc H là bảo vệ của Công ty đã để Đ điều khiển xe mô tô trên đi qua cổng bảo vệ. Quá trình điều tra xác định ông H không biết Đ trộm cắp chiếc xe môtô nên không đủ căn cứ xử lý đối với ông H

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSMH ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Dương Tiến Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 36, Điều 90, Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Tiến Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo từ 01 năm – 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ là ngày giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo do bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi.

Trách nhiệm dân sự : Không phải giải quyết.

Miễn án phí cho bị cáo do bị cáo có đơn xin miễn án phí và sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo có đơn xin miễn án phí và sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 17/8/2022, tại Công ty TNHH MTV S, có địa chỉ thuộc thôn N, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, Dương Tiến Đ đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu trắng đen, biển số đăng ký 26B2-401.17 trị giá 18.000.000 đồng của chị Hà Thị T, sau đó bị phát hiện. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Dương Tiến Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật. Bị cáo là người chưa thành niên nên được áp dụng pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại chương XII của bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và doanh nghiệp; Gây bất bình và lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nên buộc phải nhận thức được tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhưng chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân muốn chiếm đoạt tài sản của người khác lấy làm của riêng mình mà bị cáo đã phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo là người chưa thành niên và là người dân tộc Tày, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào động cơ, mục đích, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bột phát khi mới 16 tuổi 01 tháng vừa bắt đầu độ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi tội phạm nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ dành cho bị cáo không quá ½ thời hạn tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi nên sẽ không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[4] -Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo là người dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 6 Điều 91 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] -Về Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu trắng đen, biển số đăng ký 26B2-401.17 đã được thu hồi trả lại chị T không bị hư hỏng, thiệt hại gì. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không phải giải quyết.

[6]- Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX sẽ miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn Cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 36, Điều 90, Điều 100 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Dương Tiến Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

* Xử phạt: Bị cáo Dương Tiến Đ 01 (*một*) năm cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ là ngày UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Dương Tiến Đ cho UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Gia đình bị cáo Dương Tiến Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát giáo dục bị cáo .

* Không khấu trừ thu nhập của bị cáo do bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Tiến Đ.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án/.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT -CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tân Huyền